

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày 15 - 11 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Lâm

Ông Lê Thành Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: khu phố 1, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Tịnh, sinh năm: 1978 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1978; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không, bị bắt tạm giam ngày 08/7/2022 cho đến nay. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Phan Văn T, sinh năm: 2002;

Địa chỉ: Khu phố 1, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Công P, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Khu phố 1, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Khu phố 1, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

(Có mặt)

Người làm chứng:

- Anh Võ Duy L, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Khu phố Phước An, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Có

mặt

- Anh Ngô Hoài C, sinh năm: 2001
Địa chỉ: Khu phố 9, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ bạn bè nên từ năm 2021 đến tháng 4 năm 2022, Dương Văn H có vay tiền của Phan Văn T 02 lần với tổng số tiền 108.000.000 đồng để làm ăn. Sau đó, biết H chơi tiền ảo trên mạng nên T đã nhiều lần yêu cầu H trả tiền. Do không có tiền trả nên ngày 21/4/2022, H đến nhà nghỉ “Phượng Hà” tại khu phố Phước An, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước thuê phòng trọ số 02 để ở nhằm mục đích né tránh T. Sau khi thuê được phòng, H nảy sinh ý định gây thương tích cho T để T không đòi tiền mình nữa. Thực hiện ý định trên, H điều khiển xe mô tô Honda loại Wave, biển số 93K1-044.73 ra Trung tâm thương mại Phước Bình mua 01 con dao bấm của 01 người bán dạo với giá 150.000 đồng mang về phòng trọ giấu dưới gối. Do biết T cao to hơn mình, lại có vợ nên sáng ngày 22/4/2022, H gọi điện thoại giả vờ hẹn T chiều đến phòng trọ để lấy tiền. Đến 17 giờ cùng ngày, T đến gặp H, cả hai ngồi trên giường của phòng trọ nói chuyện. Lúc này, H giả vờ kêu T vạch áo lên để xem vết xăm trên lưng. Khi T vừa vạch áo lên thì H liền rút con dao bấm giấu sẵn dưới gối đâm liên tiếp 02 nhát vào vùng hông lưng bên phải và vùng hông lưng bên trái của T. Sau đó, cầm dao chạy vào nhà vệ sinh còn T chạy ra ngoài gọi điện cho bạn là Ngô Hoài C và Nguyễn Đình D đến chở đến Trung tâm y tế thị xã Phước Long. Do vết thương nặng nên T được đưa đến bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh chữa trị đến ngày 25/5/2022 xuất viện.

Tại biên bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 246/2022/TgT ngày 30/6/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thâm phải độ IV; vết thương thận trái độ III. Điều trị nội khoa, hiện không ảnh hưởng chức năng.

- Sẹo dọc hông lưng bên phải kích thước (2x0,2) cm, gọn, mềm, lành tốt.

- Sẹo dọc hông lưng bên trái kích thước (2x0,2) cm, gọn, mềm, lành tốt.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **17%** (Mười bảy phần trăm).

Tại biên bản kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số 336/2022/TgT ngày 28/9/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Thương tích của Phan Văn T có đặc điểm của thương tích do vật sắc nhọn gây nên tác động theo hướng lực từ sau ra trước .

Phan Văn T yêu cầu Dương Văn H bồi thường chi phí khám chữa bệnh và tổn thất về sức khỏe là 263.536.000 đồng. Dương Văn H đã bồi thường 75.000.000 đồng, T yêu cầu H tiếp tục bồi thường số tiền còn lại.

Tại bản cáo trạng số: 58/2022/CT – VKS ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Dương Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo

điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 với các tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại các điểm a, điểm I khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Văn H tội “Cố ý gây thương tích”;

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại tổng số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau về việc bị cáo sẽ tục bồi thường cho bị hại số tiền 153.536.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

Về vật chứng của vụ án: 01 con dao loại bấm, loại dao gấp bằng kim loại, kích thước dài 25cm, lưỡi sắc nhọn dài 11,5cm, cán dao dài 13,5cm. Đây là công cụ H sử dụng gây thương tích cho T, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố; không có lời bào chữa nào khác.

Ý kiến của bị hại Phan Văn Thiệt về hành vi của bị cáo: Bị hại thừa nhận lời trình bày của bị cáo về hành vi mà bị cáo đã thực hiện là đúng. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, ngoài số tiền bị cáo H đã bồi thường 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng) cho bị hại, tại phiên tòa hôm nay bị hại đồng ý với việc bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 153.536.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật.

Ý kiến người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Công P trình bày: xe mô tô hiệu Honda loại Wave biển số 93K1-044.73 là tài sản hợp pháp của ông. Ngày 21/4/2022 ông Phước có cho bị cáo mượn xe nhưng không biết việc H mượn xe để đi gây thương tích cho người khác. Ông đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long trả lại xe và tại phiên tòa ông cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Ý kiến người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị M trình bày: Bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên bà đã thay mặt gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại T tổng số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng) và không yêu cầu bị cáo H phải có nghĩa vụ trả lại số tiền này.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng anh anh Ngô Hoài C vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, nên việc vắng mặt anh Luân không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định; lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; công cụ gây án phù hợp với cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể bị hại. Qua đó có cơ sở xác định: Vào ngày 22/4/2022, H đã hẹn bị hại T đến phòng trọ số 2, nhà nghỉ “Phước Hà” thuộc khu phố Phước An, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, bị cáo H đã có hành vi dùng dao đâm 02 nhát vào vùng hông lưng phải và vùng hông lưng trái của bị hại, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%.

[4]. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Với mục đích gây thương tích để bị hại không đòi số tiền 108.000.000 đồng mà bị cáo đã vay trước đó nên bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho bị hại, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17% nên hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “có ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 BLHS năm 2015. Xét thấy, bị cáo H đã dùng dao là hung khí nguy hiểm. Đồng thời, bản thân bị cáo là người có lỗi khi mượn tiền của bị hại nhưng không trả, chỉ vì một nguyên do nhỏ nhất do T đòi nợ mà bị cáo H đã hẹn T đến nghỉ nhà, trong lúc T bị động H dùng dao đâm liên tục hai nhát vào vùng hông lưng trái và hông lưng phải của bị hại T. Điều này thể hiện bị cáo rất xem thường pháp luật nên bị cáo còn phải chịu thêm tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ”. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 với các tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 110.000.000 đ (Một trăm triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bị cáo H phải tiếp tục bồi thường cho bị hại T số tiền 153.536.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận là do hai bên tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

[8] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về vật chứng của vụ án: 01 con dao loại bấm, loại dao gấp bằng kim loại, kích thước dài 25cm, lưỡi sắc nhọn dài 11,5cm, cán dao dài 13,5cm là hung khí, bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Bộ luật hình sự.
Xử phạt bị cáo Dương Văn H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2022.
3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Dương Văn H và bị hại Phan Văn T về việc bồi thường thiệt hại. Buộc bị cáo Dương Văn H phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho bị hại Phan Văn T số tiền 153.536.000 đ (Một trăm năm mươi ba triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại bấm, loại dao gấp bằng kim loại, kích thước dài 25cm, lưỡi sắc nhọn dài 11,5cm, cán dao dài 13,5cm (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long ngày 10/11/2022).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.838.400 đồng (Ba triệu tám trăm ba tám nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Thị Tịnh

